TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2023/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 474/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1988;
Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trương Thị Thanh T và ông Nguyễn Trung T thống nhất thỏa thuận: Ông Nguyễn Trung T có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị Thanh T tổng số tiền vốn và lãi là 46.494.000 đồng (Trong đó gốc 45.000.000 đồng và tiền lãi đến ngày 24/02/2023 là 1.494.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Bà Trương Thị Thanh T và anh Nguyễn Trung T thống nhất thỏa thuận là mỗi bên chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm là 581.000 đồng. Bà Trương Thị Thanh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là còn dư là 581.000 đồng theo biên

lai thu số 0016364 ngày 16/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang